

Bứt phá mạnh cuối phiên

Với nhiều thông tin hỗ trợ được công bố trong tuần qua, sắc xanh đã trở lại trong phiên giao dịch đầu tuần. Nhóm cổ phiếu lớn tăng tốt, tuy nhiên sức bật mạnh nhất phải là nhóm penny khi chỉ số 40 mã vốn hóa nhỏ tăng tới 10 điểm. Sự hưng khởi tập trung trong phiên buổi chiều đặc biệt sự bứt phá đến vào cuối phiên. Trong 30 phút trước khi đóng cửa, sàn Hà Nội dưới sự dẫn dắt của HBB, PVX, SCR... và một loạt các mã chứng khoán tăng trần khác, đã tăng 2,1% lên 76,3 điểm. HBB tăng nhẹ nhưng KLGD cũng đạt trên 8 triệu đơn vị. Do BVH, VCB, VSH, CII đứng giá nên đà tăng điểm của VN-Index cũng như của VN30 bị hạn chế đáng kể. VN-Index chỉ tăng 3,3 điểm, vượt qua ngưỡng 450 điểm. Tuy nhiên thanh khoản của thị trường khá thấp, giảm trên 20% so với phiên trước.

Nổi tiếp 2 phiên bán ròng trước, khối ngoại bán ròng nhẹ 8 tỷ, mạnh nhất là VIC (17,3 tỷ), IJC, HPG... Lượng mua vào rất khiêm tốn với một số mã chủ yếu như VSH, VCB, KDH, MBB... nhưng thấp hơn nhiều so với thời gian trước. Khối ngoại cũng bán ròng 2 tỷ trên HNX, mạnh nhất là PGS (3,1 tỷ) và SCR (2,6 tỷ)

Tin trong nước

Tại Hội nghị thành viên vừa được Sở GDCK Hà Nội tổ chức, Tổng giám đốc Trung tâm Lưu ký chứng khoán cho biết, khả năng thực hiện T+2 lúc này là chưa thể được, vì thiếu 2 yếu tố cơ bản.

Theo dự thảo đề án “Khai thác nguồn lực tài chính đất đai và tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011 - 2020” của Bộ Tài chính, Sở hữu từ nhà thứ hai trở lên sẽ bị đánh thuế. Ngoài ra, với biệt thự bỏ hoang cũng sẽ bị thu phí thay vì đánh thuế.

HSC hạ dự báo CPI tháng 4/2012 tăng từ 0,6-0,8% so với tháng trước, từ mức dự báo tăng 1,8% đưa ra trước đó do giá gạo và thịt lợn vẫn có xu hướng giảm.

Tin quốc tế

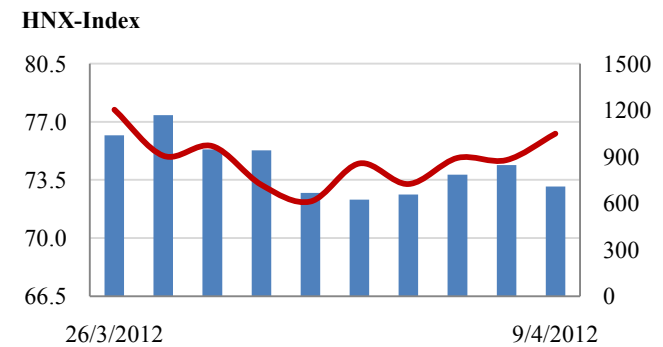
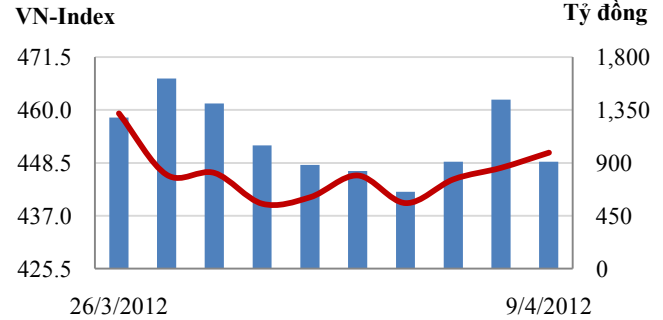
Lạm phát hàng năm của Trung Quốc trong tháng 3/2012 đã bất ngờ tăng lên mức 3,6%, trong khi trước đó, các nhà kinh tế đã dự báo một tỷ lệ lạm phát hàng năm sẽ ở mức 3,3%.

Nhật Bản có thặng dư 1,18 nghìn tỷ yên (14,5 tỷ USD) tài khoản vãng lai trong tháng 2/2012, sau khi thâm hụt kỷ lục 437 tỷ yên trong tháng 1.

CHỈ SỐ CHÍNH

| | Tăng / Giảm | | Khối lượng | | | Số lượng cổ phiếu | | | P/E | |
|--------------------------|-------------|------|------------|------|--------|-------------------|------|------|-----|-------|
| | Điểm | % | KL | % | GDTT | Tăng | Giảm | Đứng | | |
| VN-Index | 450.7 | 3.3 | 0.7% | 66.3 | -27.3% | 3.2 | 183 | 53 | 58 | 10.5x |
| HNX-Index | 76.3 | 1.6 | 2.1% | 70.2 | -21.4% | 4.3 | 215 | 53 | 128 | 8.8x |
| VN30 | 515.6 | 4.1 | 0.8% | 22.5 | -23.7% | 0.8 | 22 | 3 | 5 | 14.5x |
| 19 CP vốn hóa lớn nhất | 491.8 | 2.0 | 0.4% | 11.1 | -44.5% | 0.4 | 13 | 3 | 3 | 13.0x |
| 30 CP vốn hóa trung bình | 214.7 | 4.3 | 2.0% | 38.2 | -14.4% | 2.0 | 21 | 5 | 3 | 7.8x |
| 40 CP vốn hóa nhỏ | 303.7 | 10.0 | 3.3% | 22.9 | -0.6% | 3.0 | 33 | 2 | 5 | 8.2x |
| Ngân hàng | 365.1 | 1.8 | 0.5% | 14.2 | -30.6% | 1.2 | 6 | 0 | 3 | 8.9x |
| Bất động sản (trừ VIC) | 221.6 | 5.9 | 2.6% | 25.9 | -18.4% | 0.6 | 40 | 7 | 8 | 7.5x |
| Thực phẩm (trừ MSN) | 601.4 | 3.4 | 0.6% | 1.4 | -11.5% | 0.4 | 17 | 8 | 4 | 7.1x |

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

| | Chỉ số | điểm | % |
|----------------------|--------|--------|-------|
| Mỹ: Dow Jones | 12,930 | -130.6 | -1.0% |
| Mỹ: S&P 500 | 1,382 | -15.9 | -1.1% |
| Anh: FTSE 100 | 5,724 | 19.9 | 0.3% |
| Nhật: Nikkei 225 | 9,546 | -142.2 | -1.5% |
| Hong Kong: Hang Seng | 20,593 | -198.0 | -1.0% |

KINH TẾ VĨ MÔ

| | Tháng 2 | Tháng 3 | Lũy kế |
|--------------------------------|---------|---------|--------|
| Tăng trưởng GDP | | | 4.00% |
| Lạm phát so hàng tháng | 1.37% | 0.16% | |
| Lạm phát so với cùng kỳ (năm) | 16.44% | 15.95% | |
| Chỉ số công nghiệp (%) | 3.90% | 4.10% | |
| Xuất khẩu (triệu \$) | 8,300 | 9,150 | 24,523 |
| Nhập khẩu (triệu \$) | 8,579 | 9,300 | 24,774 |
| Thâm hụt thương mại (triệu \$) | - 279 | - 150 | - 251 |
| FDI cam kết (triệu \$) | 1,193 | 1,404 | 2,630 |
| FDI giải ngân (triệu \$) | 600 | 1,520 | 2,520 |

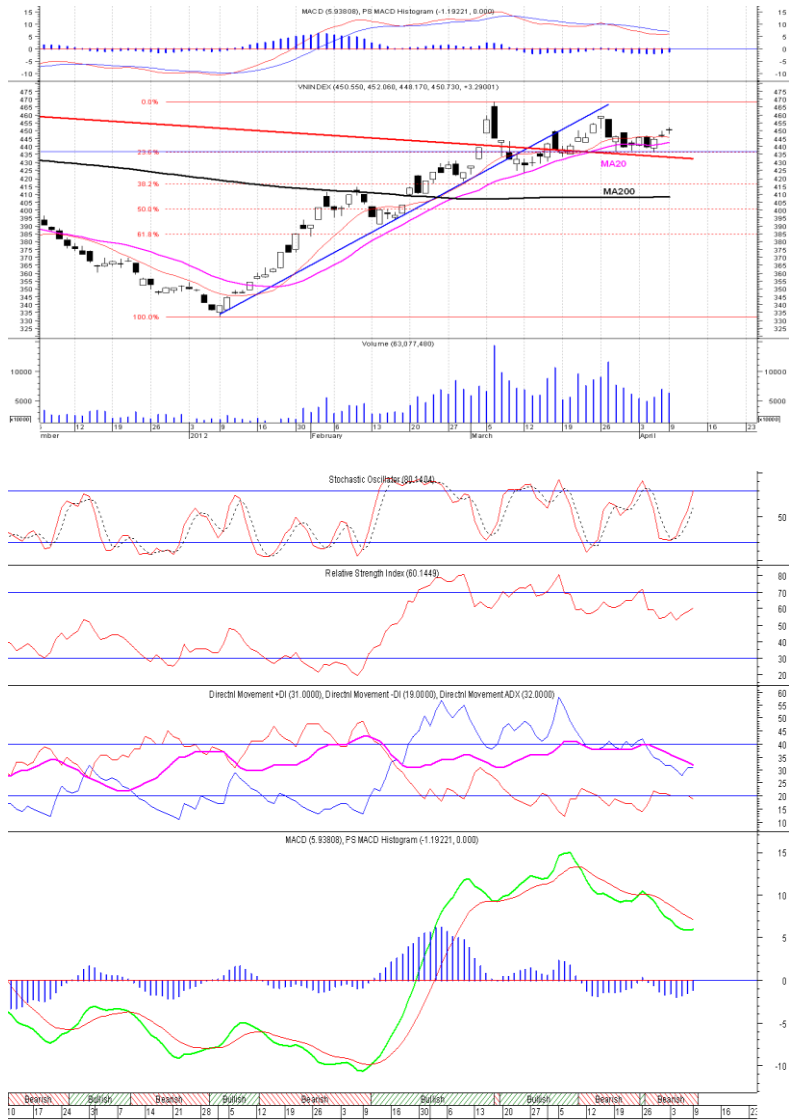
(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

(KL: triệu CP)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

VNI tăng và đóng cửa ở mức 450.73 điểm với KLGD đạt 63 triệu đơn vị. VNI đã tăng vượt MA10 và ngưỡng 450 điểm. Thị trường có thể bước vào nhịp tăng mới nếu VNI tiếp tục duy trì được đà tăng và thanh khoản cao.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét giải ngân một phần nếu thị trường giảm không quá mạnh và vẫn duy trì được KLGD tốt. Ưu tiên cổ phiếu cơ bản tốt và chưa tăng. Hạn chế việc mua đuổi những cổ phiếu tăng nóng.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

| | |
|-----------|------------|
| Ngắn hạn | Trung tính |
| Trung hạn | Tăng |
| Dài hạn | Tăng |

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

| | |
|---------------|-----|
| Kháng cự 1 | 470 |
| Kháng cự 2 | 500 |
| Vùng hỗ trợ 1 | 420 |
| Vùng hỗ trợ 2 | 410 |

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

TRA Ngày 4/4/2012, Vietnam Azalea Fund Limited, cổ đông lớn của CTCP TRAPHACO đăng ký chào mua 1.235.200 cổ phiếu, chiếm 10,01% vốn lưu động, nhưng không mua được, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 3.083.746 cổ phiếu, chiếm 24,99% vốn lưu động.

GDT Theo tờ trình về Kế hoạch tài chính năm 2012 của Hội đồng quản trị CTCP Chế biến Gỗ Đức Thành, dự kiến LNR của năm 2012 sẽ là 37,64 tỷ đồng chưa tính đến lợi nhuận xấp xỉ 30 tỷ đồng thu được từ việc chuyển nhượng khu đất ở Mỹ Phước 2, Bình Dương. Nếu tính cả lãi chuyển nhượng thì đạt 64,93 tỷ đồng.

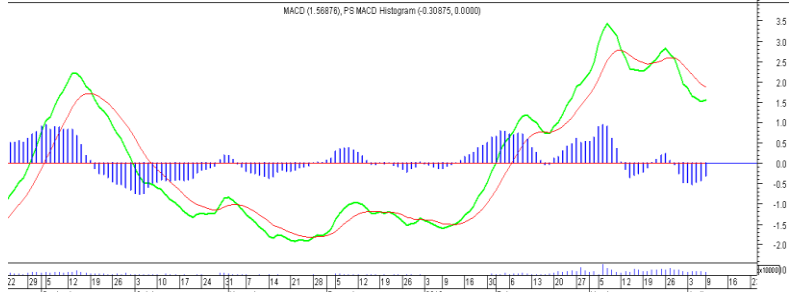
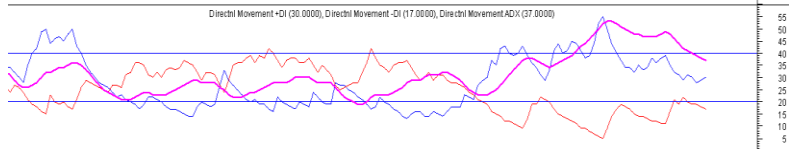
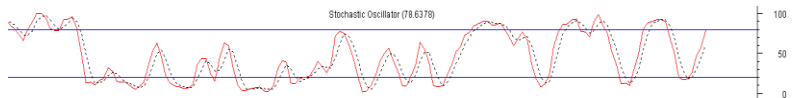
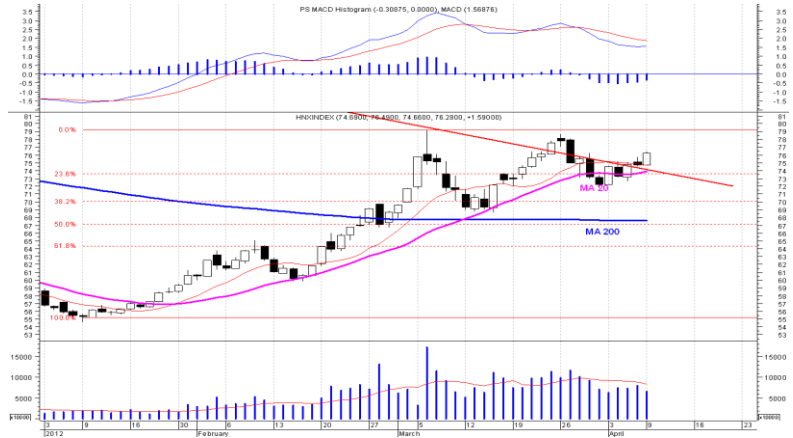
NBB CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy thông báo Báo cáo thường niên năm 2011. Về kế hoạch 2012, NBB dự kiến trình ĐHCĐ kế hoạch kinh tổng doanh thu 780,87 tỷ đồng, tăng 85,67% so với 2011 trong đó mảng bất động sản vẫn là mảng đưa lại doanh thu lớn nhất với 631,94 tỷ đồng. Cổ tức dự kiến đạt 16%.

GMD Từ ngày 6/4/2012 - 18/5/2012, Deutsche Bank AG London, cổ đông lớn của CTCP Đại lý Liên hiệp Vận chuyên đăng ký mua 1.200.000 cổ phiếu, đăng ký bán 1.000.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 6.080.606 cổ phiếu, chiếm 6,08% vốn điều lệ, nhằm mua và bán cổ phiếu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNX tăng khá mạnh lên 76.28 điểm, KLGĐ đạt 66 triệu đơn vị. HNX đã vượt MA10 và đường Trendline khá thuyết phục với một cây nến trắng dài. HNX đang trong nhịp tăng mới nhưng hiện đang ở gần ngưỡng kháng cự 80 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét giải ngân một phần nếu thị trường giảm không quá mạnh và vẫn duy trì được KLGĐ tốt. Ưu tiên cổ phiếu cơ bản tốt và chưa tăng. Hạn chế việc mua đuổi những cổ phiếu tăng nóng.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

| | |
|-----------|------------|
| Ngắn hạn | Trung tính |
| Trung hạn | Tăng |
| Dài hạn | Tăng |

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

| | |
|---------------|------|
| Kháng cự 1 | 80.0 |
| Kháng cự 2 | 90.0 |
| Vùng hỗ trợ 1 | 68.0 |
| Vùng hỗ trợ 2 | 64.0 |

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

SHS Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012, ông Hoàng Đình Lợi, Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội cho biết, lợi nhuận trước thuế 3 tháng đầu năm của SHS ước đạt 40 tỷ đồng, tương đương 80% kế hoạch năm 2012.

KHB Từ ngày 5/4 - 4/6, bà Đỗ Thị Cẩm Thúy - Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Khoáng sản Hòa Bình đăng ký bán 194.000 cổ phiếu, đăng ký mua 194.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.

NET CTCP Bột giặt Net thông báo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2012 với các chỉ tiêu: Doanh thu tăng không dưới 15% so với năm 2011, số lượng sản phẩm tăng từ 10% trở lên, lợi nhuận sau thuế không dưới 60% vốn điều lệ, tỷ lệ cổ tức không dưới 40%.

SD9 Từ ngày 6/4/2012 - 5/6/2012, ông Nguyễn Hoàng Cường - Phó Tổng Giám đốc CTCP Sông Đà 9 đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm phục vụ đầu tư cá nhân.

HSX

HNX

| 5CP TĂNG giá nhiều nhất | | | 5CP GIẢM giá nhiều nhất | | | 5CP TĂNG giá nhiều nhất | | | 5CP GIẢM giá nhiều nhất | | |
|-------------------------|----------|------|-------------------------|----------|-----|-------------------------|----------|--------|-------------------------|----------|------|
| Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL |
| ELC | 5.00% | 12.0 | BAS | -11.11% | 3.5 | PHS | 8.89% | 42.7 | MCF | -7.00% | 0.6 |
| CSM | 5.00% | 68.6 | TRI | -5.26% | 0.2 | VFR | 7.78% | 141.8 | SDG | -6.96% | 6.2 |
| KSA | 4.96% | 35.6 | NAV | -4.48% | 0.2 | LTC | 7.58% | 23.5 | LDP | -6.83% | 12.0 |
| KBC | 4.93% | 35.4 | TMS | -4.41% | 0.9 | HUT | 7.37% | 1180.4 | SGC | -6.81% | 0.2 |
| HOT | 4.92% | 0.0 | AGD | -4.09% | 0.8 | UNI | 7.27% | 165.2 | MHL | -6.67% | 0.9 |

(Đơn vị: nghìn CP)

| 5CP có KLGD nhiều nhất | | | 5CP có GTGD nhiều nhất | | | 5CP có KLGD nhiều nhất | | | 5CP có GTGD nhiều nhất | | |
|------------------------|----------|---------|------------------------|----------|---------|------------------------|----------|---------|------------------------|----------|---------|
| Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | Giá trị | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | Giá trị |
| ITA | 0.90% | 3,739.9 | SSI | 2.97% | 42.3 | HBB | 1.45% | 8,314.7 | PVX | 4.39% | 68.6 |
| SAM | 4.69% | 3,519.7 | ITA | 0.90% | 42.0 | PVX | 4.39% | 5,836.5 | HBB | 1.45% | 57.8 |
| IJC | 4.24% | 3,121.5 | IJC | 4.24% | 38.0 | VND | 5.74% | 4,398.7 | VND | 5.74% | 55.7 |
| SBS | 4.69% | 2,895.4 | REE | 4.58% | 34.7 | SCR | 6.36% | 3,952.0 | KLS | 4.06% | 46.9 |
| REE | 4.58% | 2,177.1 | HAG | 2.30% | 30.2 | KLS | 4.06% | 3,715.3 | SCR | 6.36% | 45.7 |

(Đơn vị: tỷ VND)

| 5CP NĐTNN mua nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN bán nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN mua nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN bán nhiều nhất | | |
|--------------------------|----------|-------|--------------------------|----------|-------|--------------------------|----------|------|--------------------------|----------|-------|
| Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL |
| VCB | 4.75% | 205.0 | IJC | 3.00% | 296.0 | ICG | 1.96% | 70.0 | SCR | -1.80% | 221.7 |
| MBB | 0.00% | 149.9 | HSG | 2.61% | 201.9 | DBC | -3.85% | 66.7 | PGS | 6.80% | 141.0 |
| REE | 4.83% | 128.0 | VIC | 4.76% | 186.7 | TAS | -1.60% | 48.8 | SDH | -1.64% | 85.0 |
| PRUBF1 | 0.91% | 123.5 | HPG | 4.57% | 140.9 | VCG | 1.54% | 41.7 | ORS | -2.27% | 74.0 |
| VSH | 4.57% | 123.5 | HAG | -0.33% | 84.9 | PVS | -0.92% | 41.4 | AVS | -2.82% | 62.5 |

(Đơn vị: nghìn CP)

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mr. Phan Ngọc Minh

Trưởng phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
minhpn@vietinbanksc.com.vn

Ms. Nguyễn Thu Huyền

Phó phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
huyennt@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
Tel: (84.8) 3551 5606